

uu u

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4358/KH-UBND

Đồng Nai, ngày 11 tháng 5 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình Khoa học và Công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 đến 2020

Căn cứ Chương trình Mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 của Thủ tướng Chính phủ; Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 12/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình khoa học công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 (sửa đổi, bổ sung Quyết định số 27/QĐ-TTg ngày 05/01/2012 của Thủ tướng Chính phủ). UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 12/01/2017 với nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tập trung huy động tối đa và quản lý, bố trí hợp lý, hiệu quả các nguồn lực phục vụ, đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng khoa học công nghệ trong xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016 - 2020.

b) Đảm bảo thực hiện hiệu quả các nội dung theo tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ đối với nhiệm vụ triển khai ứng dụng khoa học công nghệ trong xây dựng nông thôn mới phù hợp với định hướng phát triển kinh tế xã hội và điều kiện đặc thù của tỉnh.

2. Yêu cầu

a) Các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị tổ chức triển khai cụ thể kế hoạch với các nhiệm vụ, giải pháp và lộ trình thực hiện đảm bảo tính khả thi, hiệu quả, tránh hình thức, lãng phí.

b) Huy động nguồn lực toàn xã hội trên tinh thần đúng pháp luật, phù hợp thực tế, đúng vai trò, vị trí của từng nguồn lực và mang tính khả thi cao.

c) Các nhiệm vụ, nội dung triển khai phải đảm bảo việc quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả các nguồn lực huy động, phù hợp với định hướng và điều kiện thực tế của địa phương; các cơ chế, chính sách, giải pháp, đề tài, dự án triển khai phải tạo bước đột phá theo hướng đi vào chiều sâu, nâng cao chất lượng, đảm bảo phát triển ổn định, bền vững, tự chủ.

d) Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc, đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch, báo cáo kết quả, kiến nghị đề xuất theo định kỳ và theo yêu cầu của UBND tỉnh.

II. MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu chung

Hoàn thiện các cơ chế, chính sách, giải pháp khoa học và công nghệ trong xây dựng và phát triển nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020; Huy động tối đa nguồn lực của doanh nghiệp, người dân và các tổ chức kinh tế trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

2. Chỉ tiêu cụ thể

a) Triển khai ít nhất ba (03) đề tài, dự án khoa học công nghệ ứng dụng thực tiễn phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020.

b) 100% các đề tài, dự án trong chương trình được công bố trên tạp chí khoa học công nghệ của tỉnh và phải có tài liệu, sổ tay hướng dẫn chuyển giao công nghệ.

c) Xây dựng ít nhất một (01) mô hình ứng dụng thành tựu, giải pháp khoa học công nghệ gắn với sản xuất, tiêu thụ sản phẩm.

d) Mỗi địa phương (cấp huyện, thị xã, thành phố) có ít nhất một (01) sản phẩm đặc thù tiêu biểu có thương hiệu, có giá trị kinh tế và tính cạnh tranh cao.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP PHÂN CÔNG THỰC HIỆN CỤ THỂ

1. Nghiên cứu, khảo sát các mô hình tổ chức xã hội nông thôn ở Việt Nam và một số nước trên thế giới; những bài học kinh nghiệm xây dựng mô hình nông thôn mới trong thời gian qua để xác định mục tiêu, phương hướng, nhiệm vụ, lộ trình, vai trò của các chủ thể trong xây dựng nông thôn mới ở Việt Nam gắn với đô thị hóa văn minh trong hội nhập quốc tế đến năm 2020 và trong giai đoạn tiếp theo

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nghiên cứu khảo sát, lên kế hoạch tổ chức đoàn tham quan học tập trao đổi kinh nghiệm xây dựng mô hình nông thôn mới tại một số địa phương lân cận. Đúc rút kinh nghiệm, tổng kết báo cáo, đề xuất UBND tỉnh các nội dung, giải pháp phù hợp đặc thù của tỉnh (hoàn thành trong quý II/2017).

2. Nghiên cứu, đề xuất bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách xây dựng nông thôn mới (hoàn thành trước tháng 10/2017)

a) Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành nghiên cứu xây dựng cơ chế, chính sách tích tụ đất sản xuất nông nghiệp.

b) Giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội chủ trì rà soát, bổ sung, hoàn thiện và triển khai cơ chế chính sách dịch chuyển lao động nông nghiệp trong quá trình xây dựng nông thôn mới.

c) Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì rà soát, bổ sung, hoàn thiện và triển khai cơ chế, chính sách phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững; liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị, gắn sản xuất với tiêu thụ sản phẩm.

d) Giao Sở Công Thương chủ trì rà soát, bổ sung, hoàn thiện và triển khai các cơ chế, chính sách phát triển công nghiệp phục vụ cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn đã được UBND tỉnh phê duyệt.

đ) Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư nghiên cứu xây dựng cơ chế chính sách huy động các nguồn lực xã hội, doanh nghiệp, nông dân tham gia xây dựng nông thôn mới.

3. Nghiên cứu, đề xuất các giải pháp khoa học và công nghệ để xây dựng nông thôn mới

a) Giao Sở Khoa học và Công nghệ rà soát, tổng hợp những đề tài, dự án đã và đang triển khai có thể ứng dụng trong xây dựng và phát triển nông thôn mới, báo cáo UBND tỉnh; phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu đề xuất UBND tỉnh tổ chức triển khai chuyển giao công nghệ (hoàn thành trước tháng 6/2017).

b) Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất, đặt hàng và triển khai các đề tài, dự án phục vụ xây dựng và phát triển nông thôn mới giai đoạn 2016 - 2020 phù hợp với bối cảnh và xu thế phát triển, đảm bảo gìn giữ, bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống của địa phương, đảm bảo ngành nông nghiệp, nông dân, nông thôn phát triển bền vững, tự chủ.

4. Xây dựng một số mô hình trình diễn về nông thôn mới trên cơ sở ứng dụng các thành tựu, giải pháp khoa học và công nghệ

a) Giao Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề xuất, đặt hàng và triển khai ít nhất một dự án xây dựng chuỗi giá trị sản phẩm cho một sản phẩm nông nghiệp chủ lực của tỉnh.

b) Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các huyện, thị xã, thành phố triển khai chương trình mỗi địa phương (cấp huyện, thị xã, thành phố) có ít nhất một sản phẩm nông nghiệp đặc thù tiêu biểu được đăng ký nhãn hiệu hàng hóa, có giá trị kinh tế và tính cạnh tranh cao.

c) Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì xây dựng “Mô hình ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật phù hợp với điều kiện thực tế của các xã khó khăn, vùng sâu, vùng xa”.

d) Giao Liên minh Hợp tác xã chủ trì xây dựng “Mô hình chuyển đổi hợp tác xã kiểu mới, hoạt động theo Luật Hợp tác xã năm 2012”.

5. Xây dựng nội dung và tổ chức các chương trình đào tạo, tập huấn nhằm nâng cao năng lực nắm bắt, ứng dụng khoa học và công nghệ cho các đối tượng có liên quan đến việc xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là đội ngũ cán bộ chuyển giao công nghệ, nông dân và doanh nghiệp

a) Giao Sở Khoa học và Công nghệ thực hiện rà soát, xác định rõ thực tế hiện nay và dự báo sát nhu cầu đối với lao động kỹ thuật nông nghiệp thời gian tới trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu tham mưu đề xuất UBND tỉnh Đề án với cơ chế, chính sách, giải pháp cụ thể, tạo bước đột phá trong đào tạo đối với đội ngũ lao động khoa học - kỹ thuật phù hợp với nhu cầu thực tiễn, gắn với các doanh nghiệp, hợp tác xã và trang trại (hoàn thành trước tháng 6/2017).

b) Giao Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tổ chức triển khai có hiệu quả Đề án “Đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020” tỉnh Đồng Nai.

c) Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Hội Nông dân tỉnh tổ chức các chương trình tập huấn, tuyên truyền nhằm nâng cao năng lực nắm bắt, ứng dụng khoa học và công nghệ cho các đối tượng có liên quan.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được xác định trong Kế hoạch này tổ chức triển khai thực hiện đảm bảo đạt chất lượng và đúng thời gian quy định. Hàng năm tổ chức sơ kết, tổng kết, đề xuất các giải pháp phù hợp với tình hình cụ thể; các nhiệm vụ cần bố trí nguồn kinh phí triển khai, các đơn vị phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và Sở Tài chính thực hiện theo quy định.

2. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ban, ngành, địa phương cân đối, đảm bảo bố trí vốn sự nghiệp để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch; hướng dẫn cơ chế tài chính để thực hiện theo quy định.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, địa phương cân đối, đảm bảo bố trí vốn ngân sách để thực hiện các nội dung, nhiệm vụ theo Kế hoạch.

4. Hội Nông dân tỉnh: Chủ trì xây dựng kế hoạch tuyên truyền, vận động cán bộ hội viên nông dân tăng cường ứng dụng các kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ có hiệu quả trong lĩnh vực nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

5. Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh: Phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị kịp thời tôn vinh các tập thể, cá nhân có thành tích trong quá trình triển khai Kế hoạch.

6. Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, quảng bá các nội dung trong Kế hoạch.

7. Các sở, ban, ngành liên quan gửi báo cáo kết quả triển khai các nội dung được giao theo Kế hoạch về cho Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, định kỳ 06 tháng và 01 năm.

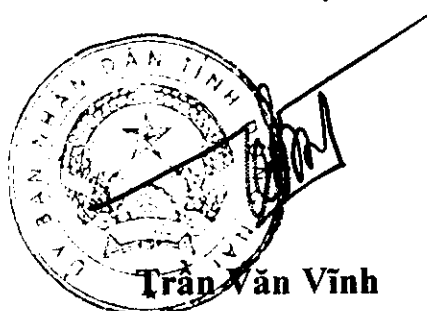
8. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan theo dõi kết quả triển khai Kế hoạch, tổng hợp các nhiệm vụ do các sở, ban, ngành đề xuất trình UBND tỉnh phê duyệt, định kỳ tổng hợp báo cáo và đề xuất UBND tỉnh kịp thời chỉ đạo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình Khoa học và Công nghệ phục vụ xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2016 đến 2020, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã Long Khánh và thành phố Biên Hòa căn cứ nội dung kế hoạch triển khai thực hiện, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Ban Chỉ đạo Trung ương Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới;
- Bộ Khoa học và Công nghệ (b/c);
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, TX. Long Khánh, TP Biên Hòa;
- Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Nai, Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai;
- Văn phòng điều phối xây dựng nông thôn mới;
- Chánh, Phó Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, CNN.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Văn Vĩnh